

Bản án số: 85/2018/HSST.

Ngày: 20/6/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ - TỈNH KIÊN GIANG
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Quang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: **Trần Đăng Khoa.**
2. Ông: **Trương Hoài Khanh.**

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tú – Cán bộ Tòa án nhân dân Thành phố Rạch Giá.*

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Rạch Giá, tham gia phiên tòa: Ông: Trần Ngọc Tú – Chức vụ: Kiểm sát viên.*

Trong ngày 07 tháng 02 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Rạch Giá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 160/2018/HSST ngày 30/5/2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh P – Sinh ngày: 18/5/1995, tại An Biên – Kiên Giang. Nơi ĐKTT: Tổ 3, khu phố Phi K , phường Vĩnh H , Tp. Rạch G , tỉnh Kiên Giang. Chỗ ở: Ấp Tràm C , xã Bàn Tân Đ huyện Giồng R , tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 01/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thanh N và bà Huỳnh Thị Ú ; Tiền sự: Chưa; Tiền án: Chưa; Bị cáo tại ngoại. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa chỉ trên.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

*** Những người bị hại:**

1/- Bà **Lâm Thị Kim T** – Sinh năm: 1988. (Vắng mặt)

Trú tại: Nhà cho thuê số 4, hẻm 201 Chu Văn A , phường Vĩnh L , Tp. Rạch G , tỉnh Kiên Giang.

2/- Bà **Vũ Duy U** – Sinh năm: 1971. (Có mặt)

Trú tại: Số 138/1 Chu Văn A , phường Vĩnh L , Tp. Rạch G , tỉnh Kiên Giang.

3/- Ông **Lâm Văn B** – Sinh năm: 1989. (Vắng mặt)

Trú tại: Số 43, tổ 7, khu phố Vĩnh V , phường Vĩnh Hi , Tp. Rạch G , tỉnh Kiên Giang.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Ông **Nguyễn Tấn L** (Anh rể bị cáo) – Sinh năm: 1989. (Có mặt)

Trú tại: Ấp Tràm Chệt, xã Bàn Tân Định, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN;

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thanh Ch là đối tượng có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản, Do không có nghề nghiệp ổn định, không có tiền tiêu xài cá nhân nên Nguyễn Thanh Ch là chủ ruột của Nguyễn Thanh P rủ P đi tìm tài sản sở hữu để trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài thì Nguyễn Thanh P đồng ý. Từ khoảng đầu tháng 08/2017 đến khoảng cuối tháng 8/2017, Nguyễn Thanh P và Nguyễn Thanh Ch đã cùng bàn bạc cùng nhau thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản cụ thể như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 19/8/2017, Ch và P đi bộ từ nhà của Ch đi về hướng đường Chu Văn A , khi đi đến trước nhà số 138/1 Chu Văn A thì Ch và P nhìn thấy một xe mô tô nhãn hiệu SYM Angel, màu xanh – đen, số khung XA10DD5D004922, số máy VNVA2A –D 004922, biển số 68T5 – 1661 của anh Vũ Duy U, đang đậu trước cửa nhà không có người trông coi, trên xe vẫn còn cắm sẵn chìa khóa trên ổ khóa xe. Nên Ch và P bàn bạc với nhau để lấy trộm xe mô tô nói trên, lúc này Ch thì đứng bên ngoài canh đường, còn P thì lén lúc đi vào lấy trộm xe dẫn ra ngoài P nổ máy điều khiển xe chở Ch tẩu thoát. Sau đó Ch và P điều khiển xe mô tô vừa trộm được đến khu vực cầu Tà Niên, thuộc xã Vĩnh Hòa Hiệp, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, bán cho Nguyễn Văn L với giá 700.000 đồng, cả hai chia nhau tiêu xài cá nhân. Sau khi biết được xe mô tô nói trên do Ch và P trộm cắp mà có nên anh L đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra.

Vào khoảng 14 giờ, ngày 10 tháng 8 năm 2017, Nguyễn Thanh P và Nguyễn Thanh Ch đi tìm tài sản sơ hở để trộm cắp, khi cả hai đi đến trước hẻm 201 Chu Văn A, phường An Hòa, thành phố Rạch Giá, thì phát hiện 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Ferroli, màu đen biển số 68V6 – 4383, của chị Lâm Thị Kim T đang đậu trước cửa phòng số 3 nhà trọ số 4 hẻm 201 Chu Văn A, lúc này P đứng bên ngoài canh đường, còn Ch thì đi lại gần xe mô tô lên lúc bứt dây mát lấy trộm xe mô tô nói trên. Sau khi lấy trộm được xe mô tô nói trên thì Ch và P chạy xe đến ấp Chàm Trệt, xã Bàn Tân Định, huyện Giồng Riềng, bán cho anh rể của P là Nguyễn Tấn L với giá 700.000 đồng. Sau khi biết được xe mô tô nói trên do Ch và P trộm cắp mà có nên anh Nguyễn Tuấn L đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra.

Vào khoảng 16 giờ (không nhớ ngày) giữa tháng 8/2017, Nguyễn Thanh P và Nguyễn Thanh Ch đi tìm tài sản sơ hở để trộm cắp, khi cả hai đi đến trước nhà số 46/12 đường Trần Nhật Duật, thành phố Rạch Giá, thì cả hai quan sát thấy một xe mô tô nhãn hiệu KWASIORKOP (kiểu xe Max) màu xanh lại xe 50, biển số 67DA – 1955 của chị Lê Xuân D, đang đậu trong công rào, không có người trông coi, nên Ch và P thống nhất lấy trộm xe, lúc này P đứng bên ngoài canh đường, Ch trực tiếp vào lên lúc bứt dây mát lấy trộm xe dẫn ra đường Nguyễn Trung Trực nổ máy xe tẩu thoát. Sau khi lấy trộm xe xong Ch đưa xe cho P đem đến vừa phế liệu ở số 165 đường Cách Mạng Tháng 8, phường Vĩnh L, thành phố Rạch G, bán cho chị Trương Thị H với giá 500.000 đồng (hiện nay không thu hồi được xe). Ngoài ra Nguyễn Thanh Ch còn một mình thực hiện riêng hai vụ trộm cắp xe mô tô khác. Ngày 05/10/2017 Công an Phường Vĩnh Lạc mời Ch và P lên làm việc, cả hai đã thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình. Đến ngày 26/02/2018, Nguyễn Thanh P bị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Rạch Giá khởi tố ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú để điều tra.

Đối với Nguyễn Thanh Ch hiện nay bị bệnh tâm thần ngày 04/5/2018 Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá đã ra Quyết định số 01 áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh.

Trong quá trình điều tra xác định Nguyễn Thanh P thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả.

*** Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật:**

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Angel màu xanh đen biển số 68T5 - 1661, số khung: XA10DD5D004922, số máy VNVAA2A-D004922, đã qua sử dụng.

- 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Auric, màu đỏ đen, biển số 68HB – 6406, số máy P39FMB 001084, số khung B1UM6XR01084, đã qua sử dụng.

- 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Ferroli, màu đen, số khung H1UM7XN22088, số máy P52FMH022088 đã qua sử dụng.

*** Tại bản kết luận định giá tài sản số: 162/KL-TCKH, ngày 21/11/2017, của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự thành phố Rạch Giá, kết luận:**

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Angel màu xanh đen biển số 68T5 - 1661, số khung: XA10DD5D004922, số máy VNVAA2A-D004922, đã qua sử dụng có giá trị còn lại là **7.000.000** đồng.

*** Tại bản kết luận định giá tài sản số: 41/KL-TCKH, ngày 12/02/2018, của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự thành phố Rạch Giá, kết luận:**

- 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Auric, màu đỏ đen, biển số 68HB – 6406, số máy P39FMB 001084, số khung B1UM6XR01084, đã qua sử dụng có giá trị còn lại 2.700.000 đồng.

*** Tại bản kết luận định giá tài sản số: 44/KL-TCKH, ngày 12/02/2018, của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự thành phố Rạch Giá, kết luận:**

- 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Ferroli, màu đen, số khung H1UM7XN22088, số máy P52FMH022088 đã qua sử dụng có giá trị còn lại là 1.800.000 đồng.

*** Xử lý vật chứng:** Đã trả lại cho bị hại Lâm Văn B 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Auric, màu đỏ đen, biển số 68HB – 6406, số máy P39FMB 001084, số khung B1UM6XR01084, đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị hại Lâm Thị Kim T 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Ferroli, màu đen, số khung H1UM7XN22088, số máy P52FMH022088 đã qua sử dụng (bút lục số 46).

Trả lại cho bị hại Vũ Duy U 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Angel màu xanh đen biển số 68T5 - 1661, số khung: XA10DD5D004922, số máy VNVAA2A-D004922, đã qua sử dụng.

* **Tại bản kết luận giám định pháp y về độ tuổi** số 79/KL –PY ngày 23/02/2018, của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang Kết luận; Tại thời điểm 19/8/2017 Nguyễn Thanh P có độ tuổi là từ 19 năm đến 21 năm. (bút lục

* **Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần** số 71/2018/KLGĐTC, ngày 27/4/2017 Trung tâm pháp y tâm thần Tây Nam Bộ có kết luận, đối với Nguyễn Thanh Ch như sau: Trước, trong khi phạm tội bị can không có bệnh lý tâm thần; sau khi phạm tội và hiện tại bị can có bệnh lý tâm thần: Rối loạn tâm thần cấp giống phân liệt (F23.2 – ICD10) có cơn xung đột hành vi.

* **Phân dân sự:** Người bị hại anh Vũ Duy U đã nhận lại tài sản bị mất trộm và được 02 bị can Ch và P bồi thường số tiền 500.000 đồng anh U đã đi chuộc xe, nên anh U không có yêu cầu gì thêm.

Những người bị hại Lê Xuân Dung, Lâm Văn B, Lâm Thị Kim T và Nguyễn Hữu Thắng đã nhận lại tài sản bị mất trộm nên không yêu cầu bồi thường về dân sự. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Nguyễn Tuấn L, Nguyễn Văn L không có yêu cầu bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số: 98/KSĐT – KT ngày 28/05/2018 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Rạch Giá đã truy tố bị cáo **Nguyễn Thanh P** về tội “**Trộm cắp tài sản**”, theo khoản 1 Điều 173 BLHS.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Vị đại diện Viện kiểm sát quyết định giữ ngU quyết định truy tố đối với bị cáo **Nguyễn Thanh P** về tội “**Trộm cắp tài sản**”. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, bị cáo thực hiện tội phạm lỗi cố ý trực tiếp. Chỉ vì muốn có tiền xài mà không cần phải lao động nên bị cáo đã nghĩ ra cách kiếm tiền bằng hành vi trộm cắp tài sản của người khác. Bị cáo nhận thức được tài sản hợp pháp của công dân luôn được pháp luật tôn trọng và bảo vệ, bất kì ai có hành vi xâm phạm trái phép đều xử lý nghiêm. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo để răn đe. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi sai trái của mình...Đề nghị HĐXX:

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 173, điểm b, i và s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 BLHS:

*** Xử phạt:** Bị cáo **Nguyễn Thanh P** – **Mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù.**

*** Về trách nhiệm dân sự:** Sau khi vụ án xảy ra, Cơ quan điều tra đã thu hồi tài sản trả lại các bị hại và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Thưa HĐXX bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ;

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố Rạch Giá, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo đã phù hợp với nội dung Cáo trạng, kết luận điều tra, lời khai người bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận: Hành vi phạm tội của bị cáo đã phạm tội "*Trộm cắp tài sản*", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 173 BLHS là đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thực được việc "*Trộm cắp tài sản*" của người khác là vi phạm pháp luật, chỉ vì muốn có tiền tiêu xài mà không cần phải lao động bằng chính khả năng sức lao động của mình, từ đó bị cáo bắt chước pháp luật lao vào con đường phạm tội bằng hành vi "*Trộm cắp tài sản*" của người khác một cách trái pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp không những xâm phạm đến tài sản hợp pháp của công dân mà còn gây cảm phẫn, bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương. Hành vi phạm tội của bị cáo mang tính táo bạo và hết sức liều lĩnh. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự xem thường pháp luật. Trong vụ án này tài sản mà bị cáo chiếm đoạt của những người bị hại tổng giá trị tài sản qua định giá là **10.350.000** đồng là số tiền lớn. Xét tính chất mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm nên cần phải xử lý nghiêm...Do vậy, đứng trước phiên tòa hôm nay, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự vì hành vi mình đã gây ra. HĐXX thiết nghĩ cần tU cho bị cáo mức án nghiêm, mới tương xứng tính chất hậu quả hành vi bị cáo đã gây ra, đồng thời cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, mới đủ tính giáo dục, cải tạo bị cáo trở nên một công dân tốt, đồng thời có tác dụng răn đe phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, thành khẩn khai báo, bản thân là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, tài sản thu hồi trả lại bị hại, chỉ chiếc xe mô tô BKS 68HB - 6406 mà bị cáo chiếm đoạt là trên 02 triệu đồng, còn lại dưới 02 triệu đồng, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng...Do đó, cần cho bị cáo hưởng hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS khi lượng hình.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ tại các điểm b, i và s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, bị cáo không phạm tội nhiều lần, vì số tài sản chiếm đoạt chỉ có 01 lần là trên 2.000.000 đồng nên không có căn cứ áp dụng điểm g khoản 1 Điều 52 cho bị cáo được, là phù hợp như HĐXX nhận định trên.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 173 BLHS quy định "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng*".

Hội đồng xét xử xét thấy hoàn cảnh kinh tế của bị cáo đang gặp nhiều khó khăn, bản thân lại không có nghề ổn định nên miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi vụ án xảy ra, Cơ quan điều tra đã thu hồi tài sản trả lại các bị hại, và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không ai có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét:

[9] *Về xử lý vật chứng:*

- 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Auric, màu đỏ đen, biển số 68HB – 6406, số máy P39FMB 001084, số khung B1UM6XR01084, đã qua sử dụng. Đã trả lại cho bị hại ông Lâm Văn B.

- 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Ferroli, màu đen, số khung H1UM7XN22088, số máy P52FMH022088 đã qua sử dụng. Đã trả lại cho bị hại Lâm Thị Kim T.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Angel màu xanh đen biển số 68T5 - 1661, số khung: XA10DD5D004922, số máy VNVA2A-D004922, đã qua sử dụng. Đã trả lại cho bị hại Vũ Duy U.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 199 BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về án phí lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH;

TU bổ: Bị cáo **Nguyễn Thanh P** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 173, điểm b, i và s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 38 BLHS.

* **Xử phạt:** Bị cáo **Nguyễn Thanh P** – **06 (Sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo vào thụ hình.

* *Về án phí hình sự sơ thẩm:* Căn cứ Điều 199 BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về án phí lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

*** Quyền kháng cáo:** Báo cho bị cáo, các người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tU án sơ thẩm (Ngày 20/6/2018). Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

*** Nơi nhận:**

- TAND Tỉnh Kiên Giang
- VKSND Thành Phố Rạch Giá
- Cơ quan THA Dân sự TP.Rạch Giá
- Công An Thành Phố Rạch Giá
- Bị cáo
- Bị hại
- Lưu .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa.

Nguyễn Thành Quang.